

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận một cửa và Cổng dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 9 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 985/QĐ-BGDĐT ngày 22 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong các lĩnh vực thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định 1130/QĐ-BGDĐT ngày 11 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; thủ tục hành chính

*bị bãi bỏ lĩnh vực Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 2964/TTr-SGDĐT ngày 13 tháng 5 năm 2026.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Giáo dục tiểu học, Giáo dục trung học thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu áp dụng trên địa bàn tỉnh An Giang.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

1. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực giáo nghề nghiệp thứ tự số **2** mục A Phần I, thứ tự số **1, 6** mục A Phần II; lĩnh vực giáo dục thường xuyên thứ tự số **1** mục A Phần I; thứ tự số **1, 5** mục A, Phần II; lĩnh vực giáo dục trung học thứ tự số **2** mục A, Phần I; lĩnh vực các cơ sở giáo dục khác thứ tự số **2, 12** mục A, Phần 1; lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thứ tự số **2**, mục A, Phần 1. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp xã: lĩnh vực giáo dục mầm non thứ tự số **2, 6** mục B, Phần 1; lĩnh vực giáo dục trung học thứ tự số **2** mục B, Phần 1; lĩnh vực giáo dục thường xuyên thứ tự số **1** mục B, Phần 1; lĩnh vực giáo dục tiểu học thứ tự số **2** mục B, Phần 1 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1052/QĐ-UBND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

2. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thứ tự số **10, 12** tại Danh mục kèm theo Quyết định số 359/QĐ-UBND ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

3. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực giáo dục, đào tạo với nước ngoài thứ tự số **8** tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1767/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

4. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: thứ tự số **5** Phụ lục 2, số **20** Phụ lục 3 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1768/QĐ-UBND ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

5. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực thi, tuyển sinh thứ tự số **74**, phụ lục II. Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực giáo dục trung học thứ tự số **8**, Phụ lục II tại Danh mục kèm theo Quyết định số 2759/QĐ-UBND ngày 17 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang

6. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực văn bằng, chứng

chỉ thứ tự số **1, 2** mục 2, phần A tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1322/QĐ-UBND ngày 10 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

7. Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính cấp xã: lĩnh vực giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân thứ tự số **1, 2** Phần 1 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

8. Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp tỉnh: lĩnh vực giáo dục trung học thứ tự số **1, 2, 3** tại Danh mục kèm theo Quyết định số 706/QĐ-UBND ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

9. Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp xã: lĩnh vực giáo dục trung học thứ tự số **1, 2** Phần 1; lĩnh vực giáo dục tiểu học thứ tự số **1** Phần 1 tại Danh mục kèm theo Quyết định số 259/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

10. Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp xã: thứ tự số **1** tại Danh mục kèm theo Quyết định số 1210/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

### **Điều 3.** Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan công khai thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT và các PCT.UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Viễn thông An Giang;
- Lưu: VT, pmtrang.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Phong**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN; GIÁO DỤC TIỂU HỌC, GIÁO DỤC TRUNG HỌC THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC XÃ, PHƯỜNG, ĐẶC KHU ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG**  
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH/CẤP XÃ MỚI BAN HÀNH**

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN</b>						
1.	2.002854	Chuyển trường và tiếp nhận học sinh	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuyển trường trong cùng tỉnh, thành phố: 5 ngày làm việc.</li> <li>- Chuyển trường từ tỉnh, thành phố khác: 8 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến nhà trường nơi chuyển đến.</li> </ul>	Không	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
2.	2.002855	Tiếp nhận học sinh Việt Nam từ nước ngoài về nước	08 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến nhà trường nơi chuyển</li> </ul>	Không	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có

				đến.		nhiều cấp học.
3.	2.002856	Tiếp nhận học sinh người nước ngoài	08 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến nhà trường nơi chuyển đến.	Không	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.
4.	2.002857	Tiếp nhận học sinh xin học lại	05 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến nhà trường nơi học sinh xin học lại.	Không	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

## B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>						
<b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP (05 TTHC)</b>						

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1.	1.000389	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp	- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, d và đ khoản 1 Điều 62 Nghị định số 142/2025/NĐ-CP. - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu
2.	1.000509	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thực hoạt động không vì lợi nhuận	16 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
3.	1.013759	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp tư thực	- 16 ngày làm việc đối với cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp. - 05 ngày làm việc đối với cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn.	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
4.	1.013764	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	26 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
5.	1.010927	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường	05 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		trung cấp tư thực trên địa bàn		hành chính công tỉnh.		
<b>II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (03 TTHC)</b>						
1.	3.000315	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên	<p>- Trong thời hạn 04 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 2 Điều 32 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP.</p> <p>- Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	Không	<p>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</p> <p>- Nghị quyết 66.16/2026/NQ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2026 của Chính phủ về cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy định liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm khác thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên.			
2.	1.013751	Cho phép thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên tư thực	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện cho phép thành lập trung tâm trong thời hạn 15 ngày; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại Điều 32 Nghị định số 125/2024/NĐ-CP.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm.			
3.	1.013755	Cho phép thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập tư thục	<p>- Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ và thẩm định thực tế các điều kiện thành lập trung tâm; lập báo cáo thẩm định để đánh giá tình hình đáp ứng các quy định tại khoản 1 Điều 36 Phụ lục I kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP;</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	Không	<p>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			từ ngày có báo cáo thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép thành lập trung tâm.			
<b>III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC, ĐÀO TẠO VỚI NƯỚC NGOÀI (01 TTHC)</b>						
1.	1.000718	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; cơ sở giáo dục mầm non; cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>IV. LĨNH VỰC THI, TUYỂN SINH (01 TTHC)</b>						
1.	1.009394	Đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển	- Thời hạn nhận hồ sơ của người đăng ký xét tuyển học theo chế độ cử tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo kế hoạch cử tuyển công khai trên	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			<p>phương tiện thông tin đại chúng, trên trang thông tin điện tử hoặc cổng thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Chậm nhất là 05 ngày làm việc trước ngày xét tuyển, hội đồng cử tuyển phải lập danh sách người có đủ tiêu chuẩn dự tuyển học theo chế độ cử tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Sở Giáo dục và Đào tạo.</p>	hành chính công tỉnh.		
<b>V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (01 TTHC)</b>						
1.	1.012953	Cho phép trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp	15 ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Thực thi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp</li> </ul>	Không có thông tin	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP)	hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.		quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>VI. LĨNH VỰC CÁC CƠ SỞ GIÁO DỤC KHÁC (04 TTHC)</b>						
1.	3.000302	Cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục	<p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kế hoạch thẩm định thực tế tại trường.</p> <p>- Trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các đơn vị chuyên môn có liên quan tổ chức thẩm định thực tế điều kiện hoạt động giáo dục của trường.</p> <p>- Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày có báo cáo</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</p>	Chưa quy định	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			thẩm định, nếu đủ điều kiện thì Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho phép trường dành cho người khuyết tật hoạt động giáo dục.			
2.	1.005008	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	25 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Chưa quy định	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
3.	1.005061	Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày và 05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Không	<p>Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ</p>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
4.	1.012960	Điều chỉnh, bổ sung, gia hạn giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày và 05 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>VII. LĨNH VỰC VĂN BẰNG, CHỨNG CHỈ (02 TTHC)</b>						
1.	3.000465	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc (tại cấp tỉnh)	<p>Ngay trong ngày tiếp nhận yêu cầu cấp bản sao hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 03 (ba) giờ chiều, cơ quan có thẩm quyền cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc phải cấp bản sao cho người có yêu cầu</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế văn bằng, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</li> <li>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn</li> </ul>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
						giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
2.	3.000466	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ (tại cấp tỉnh)	03 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 10/2026/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 02 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế văn bản, chứng chỉ của hệ thống giáo dục quốc dân.</li> <li>- Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.</li> </ul>
<b>VIII. LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (01 TTHC)</b>						
1.	1.008720	Chuyển đổi cơ sở giáo dục mầm non tư thục do cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài, tổ chức quốc tế liên chính phủ đề nghị sang cơ sở giáo	13 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ</li> </ul>	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục.</li> <li>- Nghị quyết</li> </ul>

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		dục mầm non tư thực hoạt động không vì lợi nhuận.		hành chính công tỉnh.		66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>						
<b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THUỘC HỆ THỐNG GIÁO DỤC QUỐC DÂN (01 TTHC)</b>						
1	1.001622	Hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo	24 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC MẦM NON (03 TTHC)</b>						
1	1.006390	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	12 ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Thực thi tại Phụ lục I.2 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bru chính gửi đến</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			CP)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		chính dựa trên dữ liệu.
2	1.008950	Trợ cấp đối với trẻ em mầm non là con công nhân, người lao động làm việc tại khu công nghiệp	24 ngày	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Không	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
3	1.012971	Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập	08 ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết TTHC (Thực thi tại Phụ lục I.2 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Chưa quy định	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (01 TTHC)</b>						
1	1.012965	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có	15 ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn;</li> </ul>	Chưa quy định	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
		nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục	TTHC - Thực thi tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>IV. LĨNH VỰC GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN (01 TTHC)</b>						
1	1.012969	Thành lập hoặc cho phép thành lập trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày làm việc	- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a> ; - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.
<b>V. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (01 TTHC)</b>						

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
1	2.001842	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	14 ngày làm việc, đã cắt giảm thời gian giải quyết TTHC - Thực thi tại Phụ lục I.3 Nghị quyết số 66.16/2026/NQ-CP	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ <a href="http://dichvucong.gov.vn">dichvucong.gov.vn</a>;</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ Bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</li> </ul>	Chưa quy định	Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính dựa trên dữ liệu.

### C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý
<b>A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH</b>			
<b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (04 TTHC)</b>			
1.	2.002478	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2.	2.002479	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông Việt Nam về nước	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
3.	2.002480	Tiếp nhận học sinh trung học phổ thông người nước ngoài	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
4.	1.001088	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
<b>B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ</b>			
<b>I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TRUNG HỌC (03 TTHC)</b>			
1	2.002481	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2	2.002483	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở người nước ngoài	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
3	2.002482	Tiếp nhận học sinh trung học cơ sở Việt Nam về nước	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

<b>STT</b>	<b>Mã TTHC</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Căn cứ pháp lý</b>
<b>II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC TIỂU HỌC (01 TTHC)</b>			
1	1.005099	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	Thông tư số 15/2026/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 3 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo